



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2024

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 1636/2024/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0368907239

Fax:

Email: huyenct@asctrans.com.vn

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLAB ANTISOR ACTIVE;; do:
LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052., Russia sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn sản phẩm số BCA/FT001 ban hành ngày 11/01/2021 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đỗ Hữu Tuấn

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 13/2023/0317049205-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0368907239

Fax:

E-mail: huyenct@asctrans.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0317049205

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLLAB ANTISOR ACTIVE

2. Thành phần:

Trong 2 viên nang cứng:

L-Glutamine (L-Glutamine Hydrochloride) 240 mg

Chiết xuất hạt Nho (Vitis Vinifera) 205,2 mg

Tương đương Proanthocyanidins 195 mg

Chiết xuất quả mâm xôi (Rosa Canina) 160 mg

Vitamin E (DL alpha Tocopheryl Acetate) 50 mg

Kẽm (Kẽm Citrate) 20 mg

Beta-carotene 4,8 mg

Đồng (Đồng asparaginate) 2,5 mg

Vitamin A (Retinyl Acetate) 1,6 mg

Phụ liệu: vỏ nang Gelatin (gelatin), lactose (chất mang), Talc (chất chống đông vón), Canxi Stearate (chất chống đông vón).

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	L-Glutamine	mg/2 viên	240 ± 20%
2	Nho	Định tính	Dương tính
3	Proanthocyanidins	mg/2 viên	195 ± 20%
4	Vitamin E	mg/2 viên	50 ± 20%
5	Kẽm	mg/2 viên	20 ± 20%
6	Đồng	mg/2 viên	2,5 ± 20%

7	Vitamin A	mg/2 viên	1,6 ± 20%
---	-----------	-----------	-----------

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

2 năm kể từ ngày sản xuất. Số lô, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì (mm.yyyy).

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong lọ thủy tinh sau đó bọc trong hộp giấy với điều kiện vệ sinh.

- Quy cách đóng gói: Lọ 60 viên.

- Dạng bào chế: viên nang cứng.

- Khối lượng trung bình viên: 600 mg/ viên ± 10%

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052., Russia

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn sản phẩm số BCA/FT001 ban hành ngày 11/01/2021 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 02 năm 2024
CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Chí

PHẠM QUANG CHÍ

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe WELLLAB ANTISOR ACTIVE

2. Thành phần:

Thành phần	2 viên nang cứng
L-Glutamine (L-Glutamine Hydrochloride)	240 mg
Chiết xuất hạt Nho (<i>Vitis Vinifera</i>)	205,2 mg
Tương đương Proanthocyanidins	195 mg
Chiết xuất quả mâm xôi (<i>Rosa Canina</i>)	160 mg
Vitamin E (DL alpha Tocopheryl Acetate)	50 mg
Kẽm (Kẽm Citrate)	20 mg
Beta-carotene	4,8 mg
Đồng (Đồng asparaginate)	2,5 mg
Vitamin A (Retinyl Acetate)	1,6 mg

Phụ liệu: vỏ nang Gelatin (gelatin), lactose (chất mang), Talc (chất chống đông vón), Canxi Stearate (chất chống đông vón).

Khối lượng trung bình viên: 600 mg/ viên $\pm$ 10%

3. Công dụng: Hỗ trợ chống oxy hoá cho cơ thể.

4. Đối tượng sử dụng: Người trưởng thành.

5. Cách sử dụng: Uống 1 viên, 2 lần mỗi ngày trong bữa ăn.

Thời gian sử dụng là 1 tháng.

6. Hạn sử dụng: 2 năm kể từ ngày sản xuất. Số lô, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì (mm.yyyy).

7. Chú ý:

Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú, người mẫn cảm hoặc kiêng kỵ với bất kì thành phần nào của sản phẩm. Nếu bạn đang bị bệnh hoặc đang dùng thuốc tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng. Không vượt quá liều khuyến cáo hằng ngày. Khuyến khích tham khảo ý kiến của bác sĩ trước khi sử dụng.

8. Bảo quản: Để xa tầm tay trẻ em và tránh ánh nắng trực tiếp, ở nhiệt độ không cao hơn +25°C và độ ẩm tương đối không quá 75%.

9. Số ĐKSP:

10. Xuất xứ: Nga

11. Tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm

Nhà sản xuất: LABORATORY OF FUNCTIONAL PRODUCTS LLC

Trụ sở hành chính: Betonnaya str, 4/7, office 3, Novosibirsk, Nga, 630024.

Cơ sở sản xuất: Tolmachevskaya str, 21, Novosibirsk, Nga, 630052.

Công ty nhập khẩu và chịu trách nhiệm công bố sản phẩm:

CÔNG TY TNHH MYGREENWAY VN

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Loyal, 151 - 151 Bis Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Chí

PANTONE 9582 C

PANTONE 7494 C

PANTONE Cool Gray 10 C

линия реза

ПРОТИВОПОКАЗАНИЯ: индивидуальная
непереносимость компонентов,
беременность, кормление грудью.
Не является лекарством.
Перед применением рекомендуется
проконсультироваться с врачом.

УСЛОВИЯ ХРАНЕНИЯ: хранить в защищённом от солнечных лучей, недоступном для детей месте при температуре не выше +25 °С и относительной влажности воздуха не более 75 %.

ИЗГОТОВИТЕЛЬ: ООО «ЛАБОРАТОРИЯ
ФУНКЦИОНАЛЬНЫХ ПРОДУКТОВ», ул. Бетонная, 4/7,
оф. 3, г. Новосибирск, Россия, 630024.

ОРГАНИЗАЦИИ, ПРИНИМАЮЩИЕ ПРЕТЕНЗИИ:
RU ООО «МАЙГРИН МАРКЕТ», ул. Инженерная, 4а,
оф. 412, г. Новосибирск, Россия, 630090,
тел. 8 800 2345 800.

KZ ТОО «MyGreenWay», ул. Панфилова, 20,
г. Алматы, Республика Казахстан, 050016.

БИОЛОГИЧЕСКИ АКТИВНАЯ ДОБАВКА К ПИЩЕ
«ВЕЛЛАБ АНТИСОР АКТИВ
(WELLAB ANTISOR ACTIVE)»

Антиоксиданты помогают нейтрализовать негативное воздействие свободных радикалов на организм.

ОБЛАСТЬ ПРИМЕНЕНИЯ:
для реализации населению в качестве биологически активной добавки к пище — источника L-глутамина, проантоцианидинов, бета-каротина, дополнительного источника цинка, меди, витаминов Е и А.

ПРИЁМ 2 КАПСУЛ (рекомендуемая суточная доза)
ОБЕСПЕЧИТ ПОСТУПЛЕНИЕ: L-глутамин — 240 мг,
 проантоцианидинов — 195 мг, витамина Е — 50 мг,
 цинка — 20 мг, бета-каротина — 4,8 мг, меди — 2,5 мг,
 витамина А — 1,6 мг.

СПОСОБ ПРИМЕНЕНИЯ: взрослым по 1 капсуле 2 раза в день во время еды. Продолжительность приёма — 1 месяц.



GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Chi



KZ ҚОЛДАНУ САЛАСЫ: L-глутаминнің, проантоцианидиндердің, А, Е дәрумендердің, бета-каротиннің, мырыштың және мыстың қосымша көзі — тағамға биологиялық белсенді қоспа ретінде тұрғындарға сатуға арналған.

СОСТАВ: L-глутамин гидрохлорид,
косточек винограда экстракт,
капсула желатиновая (желатин), шиповника плодов
экстракт, лактоза (носитель), токоферола ацетат,
цинка цитрат, бета-каротин,
талк (агент антислеживающий),
медь аспарагинат,
кальция стеарат (агент антислеживающий),
ретинола ацетат.

ҚҰРАМЫ: L-глутамин гидрохлориді, жүзім сүйегінің сығындысы, капсула желатинді (желатин), ітмүрын жемістерінің сығындысы, лактоза (тасымалдаушы), токоферол ацетаты, мырыш цитраты, бета-каротин, тальк (тығыздалуға қоспа компонент), мыс аспаргинаты, кальций стеараты (тығыздалуға қоспа компонент), ретинол ацетаты.

НАИМЕНОВАНИЕ / АТАУЫ	СОДЕРЖАНИЕ, мг / ҚҰРАМЫНДА, мг	% РСП / ҰҚТ* % АҒ / АҚ
L-глутамин / L-глутамин	240	48 ¹
Проантоцианидины / Проантоцианидиндер	195	195 ²
Витамин Е / Е дәрумені	50	500 ^{3а}
Цинк / Мырыш	20	133 ³
Бета-каротин / Бета-каротин	4,8	96 ¹
Медь / Мыс	2,5	250 ^{3а}
Витамин А / А дәрумені	1,6	200 ³

СВИДЕТЕЛЬСТВО О ГОСУДАРСТВЕННОЙ РЕГИСТРАЦИИ
№ KZ.16.01.98.003.R.000932.10.21 от 08.10.2021.
ТУ / ТШ 10.89.19-010-43193044-2021.

Greenway 
GLOBAL
greenwayglobal.com

ОРГАНИЗАЦИЯ, УПОЛНОМОЧЕННАЯ
ПРИНИМАТЬ ПРЕТЕНЗИИ ОТ ПОТРЕБИТЕЛЕЙ В РФ:
ООО «МАЙГРИН МАРКЕТ», ул. Инженерная, 4а,
оф. 412, г. Новосибирск, Россия, 630090,
тел. 8 800 2345 800.

60 капсул
по 600 мг

ҚАЗАҚСТАН РЕСПУБЛИКАСЫНДА ӨНДІРУШІ
УӘКІЛЕТТІК БЕРГЕН ТҰЛҒА: «MyGreenWay» ЖШС,
Панфилов көш., 20, Алматы қ.,
Қазақстан Республикасы. 050016.

МАССА НЕТТО /
ТАЗА САЛМАҒЫ:



#07036

ПАРТИЯ / ПАРТИЯСЫ:
ТАТА ИЗГОВЛЕННЯ /
ШЫҖАРЫЛҖАН КҮНН:
ГОДЕН ДО /
ДЕЙИН ЖАРАМДЫ:

GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Chí